TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 4 -2024.
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương.

2. Bà Phan Thị Sơn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Nguyễn Trường Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/03/2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 36/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Mai Đ, sinh năm 1987 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Tổ B, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Địa chỉ: TổB, khu phố V, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Tống Viết L, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Tổ B, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ B, khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa cấp sơ thẩm nguyên đơn bà Phạm Thị Mai Đ trình bày:

Bà Phạm Thị Mai Đ và ông Tống Viết L làm chung nên quen biết nhau. Bà Đ có một con riêng là Phạm Thiên P, sinh năm 2007, ông Tống Viết L cũng có một con riêng là Tống Nguyễn Kiều L, sinh năm 1998 hiện đang sống với mẹ cháu. Ông L, bà Đ trước đó không đăng ký kết hôn với ai. Sau khi hai bên quen

biết, nảy sinh tình cảm, cả hai tự nguyện sống chung với nhau, tự nguyện đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T (nay là phường P, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 39 quyển số 01 ngày 17/3/2011.

Vợ chồng chung sống đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng lời qua tiếng lại, ông L lúc nóng giận thì gây gỗ, đánh bà Đ. Sự việc kéo dài nhiều năm, cả hai không thay đổi, tính tình ngày càng khác nhau, không cùng quan điểm, không còn tiếng nói chung. Trải qua thời gian dài nhưng vợ chồng không thể hòa thuận được, bà Đ không thể tiếp tục cuộc sống như hiện nay.

Nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, để ổn định cuộc sống bà Phạm Thị Mai Đ đề nghị ly hôn với ông Tống Viết L.

Về con chung: Bà Đ và ông L có ba con chung là Tống Kiều Trang, sinh ngày 13/01/2010, Tống Kiều Xuân, sinh ngày 18/3/2015 và Tống Mạnh Quân, sinh ngày 02/5/2020.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/01/2024, bà Đ yêu cầu nuôi hai con chung là Tống Kiều Trang và Tống Kiều Xuân; giao cháu Tống Mạnh Quân cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện ba con chung đang do bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Đ đang mở tiệm cắt tóc, làm móng, thu nhập đủ nuôi ba con. Để ổn định cuộc sống cho cháu, bà Đ thay đổi yêu cầu nuôi con. Nay bà Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi ba con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đ và ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn ông Tống Viết L trình bày:

Ông Tống Viết L đồng ý với trình bày của bà Phạm Thị Mai Đ về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông Tống Viết L có một con riêng là Tống Nguyễn Kiều L, sinh năm 1998, hiện cháu L đang sống với mẹ tại Quảng Nam. Bà Đ có một con riêng là Phạm Thiên P, sinh năm 2007. Trước đó ông L không đăng ký kết hôn với ai. Sau khi quen bà Đ có con chung là Tống Kiều T, cả hai tự nguyện sống chung với nhau, tự nguyện đăng ký kết hôn được ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T (nay là phường P, thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 39 quyển số 01 ngày 17/3/2011.

Về mâu thuẫn vợ chồng, vợ chồng có lời qua tiếng lại, cãi nhau, lúc nóng thì ông có đánh bà Đ, nhưng không gây thương tích gì nặng, mâu thuẫn không có gì đáng kể. Nay bà Đ ly hôn ông L không đồng ý, vì con còn nhỏ, các con chưa biết. Trường hợp bà Đ muốn nuôi con thì ông L đồng ý, nếu bà Đ không nuôi thì ông L sẽ nuôi, không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản cả hai tự thỏa thuận. Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Phạm Thị Mai Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu cầu ly hôn với ông L, về con yêu cầu nuôi ba con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa bà Đ và ông L là hợp pháp. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu ly hôn của bà Đ. Giao ba con chung cho bà Đ nuôi dưỡng. Về tài sản và các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Phạm Thị Mai Đ yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Tống Viết L, địa chỉ: Phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Tống Viết L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt ông Tống Viết L.

Về nội dung: Bà Phạm Thị Mai Đ yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Tống Viết L.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mai Đ và ông Tống Viết L thừa nhận tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, được Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T (nay là phường P, thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 39 quyển số 01 ngày 17/3/2011, nên hôn nhân giữa bà Đ và ông L là hợp pháp.

Xét mẫu thuẫn vợ chồng, ông L và bà Đ thừa nhận vợ chồng có xảy ra cãi nhau, khi nóng giận ông L có đánh bà Đ, nhưng không báo chính quyền địa phương và không gây thương tích. Ông L không đồng ý ly hôn do con còn nhỏ, nhưng không hòa giải đoàn tụ để giải quyết mâu thuẫn gia đình. Bà Đ cho rằng cả hai tính tình ngày càng khác nhau, không cùng quan điểm, không còn tiếng nói chung, bà Đ không thể tiếp tục cuộc sống với ông L.

Xét tài liệu chứng cứ các bên cung cấp, ông L và bà Đ trình bày có xảy đánh nhau khi mâu thuẫn là chưa đủ căn cứ để xác định hành vi bạo lực gia đình. Tuy nhiên, vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến cãi vã, đánh nhau, thể hiện vợ chồng không còn yêu thương, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau là vi phạm nghĩa vụ vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình. Căn cứ quy định tại Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, bà Đ yêu cầu ly hôn với ông L do

mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Mai Đ và ông Tống Viết L xác định vợ chồng có ba con chung là Tống Kiều T, sinh ngày 13/01/2010, Tống Kiều X, sinh ngày 18/3/2015 và Tống Mạnh Q, sinh ngày 02/5/2020, là phù hợp với giấy khai sinh của các cháu.

Ông L không tranh chấp về con, ba con chung ông L đồng ý giao cho bà Phạm Thị Mai Đ chăm sóc, nuôi dưỡng, trường hợp bà Đ không nuôi ông L sẽ nuôi con.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/01/2024, bà Đ yêu cầu nuôi hai con chung là Tống Kiều T và Tống Kiều X. Quá trình hòa giải và tại phiên tòa, bà Đ yêu cầu trực tiếp nuôi ba con, là không vượt quá yêu cầu khởi kiện. Bà Đ yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, cháu Tống Kiều T và Tống Kiều X có nguyện vọng ở với mẹ, cháu Tống Mạnh Q hiện chưa đủ 07 tuổi, ba cháu đang do bà Đ chăm sóc nuôi dưỡng, ông L không tranh chấp nuôi con. Căn cứ Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, để ổn định cuộc sống cho các cháu, cũng như đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu giao ba con chung cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đ không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con, ông L không phải cấp dưỡng nuôi con. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con bằng vụ án khác.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Mai Đ và ông Tống Viết L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Mai Đ yêu cầu ly hôn và tranh chấp nuôi con với ông Tống Viết L.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị Mai Đ phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Mai Đ về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Tống Viết L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mai Đ được ly hôn với ông Tống Viết L.

2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Giao ba con chung là Tống Kiều T, sinh ngày 13/01/2010, Tống Kiều X, sinh ngày 18/3/2015 và Tống Mạnh Q, sinh ngày 02/5/2020 cho bà Phạm Thị Mai Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Tống Viết L không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Tống Viết L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Mai Đ và ông Tống Viết L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị Mai Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003048 ngày 29/02/2024 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Phạm Thị Mai Đ đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/4/024), đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND P.P, TX.P, tỉnh BR-VT;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Việt Hà